



CHỦ TỊCH NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 459/QĐ-CTN

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang

CHỦ TỊCH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Xét đề nghị của Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số: 179/TTr-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng thưởng:

- Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất cho 05 cá nhân thuộc Bộ Công an (có Danh sách kèm theo),

Đã có thời gian 20 năm phục vụ liên tục trong lực lượng Công an nhân dân, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

- Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì cho 89 cá nhân thuộc Bộ Công an (có Danh sách kèm theo),

Đã có thời gian 15 năm phục vụ liên tục trong lực lượng Công an nhân dân, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

- Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba cho 76 cá nhân thuộc Bộ Công an (có Danh sách kèm theo),

Đã có thời gian 10 năm phục vụ liên tục trong lực lượng Công an nhân dân, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các cá nhân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này././

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban TĐKTTW;
- VPCTN: CNVP;
- Trợ lý PCTN; WebsiteVP;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (2).

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thị Anh Xuân



DANH SÁCH

CÁC CÁ NHÂN THUỘC BỘ CÔNG AN ĐƯỢC CHỦ TỊCH NƯỚC TẶNG THƯỞNG HUY CHƯƠNG CHIẾN SĨ VÊ VANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **459/QĐ-CTN** ngày **14** tháng **4** năm 2022 của Chủ tịch nước)

I. Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất:

Stt	Họ và tên	Cấp bậc	Đơn vị	Quê quán
1.	Hoàng Văn Được	Đại tá	Bệnh viện 199	Xã Trạch Mỹ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
2.	Mai Tuấn Sơn	Thượng tá	Bệnh viện 199	Xã Đức Phong, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
3.	Nguyễn Đình Chinh	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Nghi Thịnh, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
4.	Nguyễn Thế Thiện	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Hòa Phú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
5.	Nguyễn Thị Phương Dung	Thượng tá	Bệnh viện 199	Xã Điện Ngọc, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

II. Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì:

Stt	Họ và tên	Cấp bậc	Đơn vị	Quê quán
1.	Hoàng Văn Được	Đại tá	Bệnh viện 199	Xã Trạch Mỹ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
2.	Cao Thị Hải Yến	Trung tá	Bệnh viện 199	Phường Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
3.	Bùi Văn Hạnh	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Nam Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
4.	Đỗ Thị Vân	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa
5.	Nguyễn Thu Hương	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
6.	Hoàng Nữ Quỳnh Nguyên	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Tam Hòa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
7.	Trương Văn Dũng	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Thị trấn Hậu Lộc, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
8.	Phan Thị Thu Hiền	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Sơn Bình, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
9.	Nguyễn Trung Hiếu	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
10.	Lê Thị Hồng Phương	Đại úy	Bệnh viện 199	Phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

11.	Phan Thị Ngọc Oanh	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam
12.	Lê Thị Thanh Huyền	Trung tá	Bệnh viện 199	Xã Hải Phú, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
13.	Đào Thị Nhung	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
14.	Bùi Thị Hải Vân	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Thạch Đồng, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ
15.	Đồng Thị Thanh Thúy	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam
16.	Phạm T. Bích Đào	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình
17.	Nguyễn Xuân Sách	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
18.	Vũ Đình Chung	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Tân Việt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
19.	Nguyễn Mạnh Hà	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Thị xã Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa
20.	Dương Phú Minh	Thượng tá	Bệnh viện 199	Xã Điện Phương, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
21.	Nguyễn Đức Cường	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Gia Tiến, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình
22.	Trần Thị Vân Anh	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Mỹ Trung, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định
23.	Phạm Thị Huệ	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Thái Thịnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
24.	Nguyễn Thị Hoa	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
25.	Dương Thị Diệu Thúy	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Hồng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
26.	Hồ Thị Xuân	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Điện Hồng, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
27.	Hoàng Thị Thu Hồng	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Khánh Thiện, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình
28.	Nguyễn Thị Hải Anh	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Nam Trung, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An
29.	Trần Hữu Tường Ánh	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Quế Hiệp, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam
30.	Nguyễn Minh Đức	Trung úy	Bệnh viện 199	Xã Minh Quân, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái
31.	Nguyễn Thế Thiện	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Hòa Phú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
32.	Nguyễn Thị Bích Lệ	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
33.	Nguyễn Thị Phụng	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã An Quý, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình



33.	Nguyễn Thị Phương	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã An Quý, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
34.	Võ T. Quỳnh Mẫn	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Quế Phong, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam
35.	Nguyễn Thị Vân	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
36.	Lê Liễu Lương	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Liêm Hải, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định
37.	Hoàng Phương Thủy	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
38.	Nguyễn Thị Mỹ Lý	Trung tá	Bệnh viện 199	Xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
39.	Nguyễn Xuân Bình	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
40.	Trình Thị Thu Hà	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Khánh Cư, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình
41.	Trình Thị Luy	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Ngọc Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
42.	Lê Thị Hà	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
43.	Nguyễn Thị Hồng Phú	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Hùng An, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
44.	Trần Nam Chung	Trung tá	Bệnh viện 199	xã Ninh Khang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
45.	Hoàng Văn Đức	Thiếu tá	Bệnh viện 199	xã Trạch Mỹ Lộc, huyện Phúc Lộc, thành phố Hà Nội
46.	Hoàng Thị Thịnh	Đại úy	Bệnh viện 199	xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
47.	Phạm Thị Thi	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã An Lễ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
48.	Lê Thị Xuân	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
49.	Nguyễn Văn Tuấn	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
50.	Vũ Thị Kim Thoan	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Thanh Hóa
51.	Nguyễn Thế Huỳnh	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
52.	Trương Thị Phương	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Hà Thanh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
53.	Lê Thị Hà	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Phường Điện An, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
54.	Nguyễn Thị Non	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Phú Hòa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
55.	Nguyễn Thị Nhung	Trung tá	Bệnh viện 199	Xã Phúc Thọ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

56.	Nguyễn Thị Cẩm Hà	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Tam Phú, huyện Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
57.	Bùi Thị Giang	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Quỳnh Lương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
58.	Nguyễn Thị Kim Hoa	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Kỳ Trinh, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
59.	Phùng Cao Cường	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Hưng Châu, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
60.	Đông Thị Thu Hiền	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Nam Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
61.	Lê Văn Điệp	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
62.	Nguyễn Thị Cậy	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Hồng Lý, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
63.	Lê Xuân Khánh	Thiếu tá	Bệnh viện 199	xã Xuân Hưng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa
64.	Nguyễn Thị Huyền	Thượng tá	Bệnh viện 199	Phường Hòa Khê, Quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
65.	Nguyễn Thị Hồng Thái	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Mỹ Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình
66.	Nguyễn Thị Huyền	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Mão Điền, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
67.	Trần Thị Thanh Thủy	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Bình Hải, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam
68.	Võ Thị Hồng Hương	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định
69.	Tướng Thị Thu Hương	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam
70.	Trịnh Văn Trung	Đại úy	Bệnh viện 199	Thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.
71.	Ngô Thị Thủy Hằng	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Đại Minh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam
72.	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Xuân Phú, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
73.	Mai Thị Thu	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Quảng Vắn, huyện Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình
74.	Nguyễn Thị Kim Dung	Đại úy	Bệnh viện 199	xã Trang An, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
75.	Trần Thị Thu Huyền	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Yên Minh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
76.	Phan Thúy Nhàn	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Văn Khê, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
77.	Mai Thị Thu	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Quảng Vắn, huyện Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình
78.	Vũ Văn Hương	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Đông Du, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam



79.	Hoàng Anh Tuấn	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình
80.	Đinh Tiến Quảng	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Tân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình
81.	Nguyễn Lê Vũ	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
82.	Trần Viết Đức	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Điện Tiến, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
83.	Trần Thị Hồng Lê	Trung tá	Bệnh viện 199	Xã Trường Sơn, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
84.	Phạm Thị Ánh Nguyệt	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Duy Hòa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam
85.	Hoàng Trung Dũng	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị
86.	Trình Thị Thơm	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Quảng Trung, huyện Quang Trạch, tỉnh Quảng Bình
87.	Trần Quang Pháp	Trung tá	Bệnh viện 199	Xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi
88.	Trương Xuân Hùng	Trung tá	Bệnh viện 199	Xã Diễn Trường, huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An
89.	Nguyễn Minh Hải	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Quang Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

III. Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba:

Stt	Họ và tên	Cấp bậc	Đơn vị	Quê quán
1.	Hoàng Văn Được	Đại tá	Bệnh viện 199	Xã Trạch Mỹ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
2.	Đặng Thị Loan	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Hải An, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
3.	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
4.	Đinh Thị Duyên	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
5.	Nguyễn Thị Ca	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
6.	Vũ Thị Thùy	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
7.	Nguyễn Thị Thơm	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Vũ Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
8.	Nguyễn Thị Tâm	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Thạch Châu, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
9.	Hoàng Thị Quế	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Diễn Ngọc, huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An

10.	Lê Thị Thái Hiền	Trung úy	Bệnh viện 199	Xã Hải Thượng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
11.	Lê Văn Hoan	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Thạch Bằng, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
12.	Phạm Thị Thu Trang	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
13.	Vũ Thị Hoa	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
14.	Nguyễn Tiến Dương	Trung úy	Bệnh viện 199	Xã Kim Bình, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
15.	Đoàn Trung Kiên	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
16.	Trịnh Văn Thắng	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Vĩnh Ninh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
17.	Trương Thị Thanh Nhân	Trung úy	Bệnh viện 199	Xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam
18.	Hoàng Thị Diễm Hằng	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Hải Quế, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
19.	Mai Thị Thu Hương	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
20.	Phạm Thị Vy	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Điện Nam Trung, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
21.	Lê Minh Hồng	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam
22.	Hoàng Hữu Chiến	Trung úy	Bệnh viện 199	Xã Thiện Dục, huyện Thiện Hóa, tỉnh Thanh Hóa
23.	Trịnh Thị Tâm	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Định Tân, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa
24.	Trần Thị Thanh Tuyền	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Quế Hiệp, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam
25.	Hoàng Thị Liễu	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Phú Hóa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình
26.	Thân Thị Thoa	Thượng úy	Bệnh viện 199	Phường Điện An, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
27.	Trần T. Lan Hương	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Nông Trường, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa
28.	Võ Thị Diệu	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Kỳ Lạc, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
29.	Nguyễn T. Hồng Thanh	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
30.	Nguyễn Thị Xuân	Trung úy	Bệnh viện 199	Xã Đông Phương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
31.	Đinh T. Hồng Phương	Trung úy	Bệnh viện 199	Xã Song An, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
32.	Lê Thị Thơm	Trung úy	Bệnh viện 199	Xã Bình Trung, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam



33.	Nguyễn Văn Huân	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
34.	Hồ Văn Linh	Trung úy	Bệnh viện 199	Xã Quỳnh Phương, huyện Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An
35.	Nguyễn Như Ngọc	Trung úy	Bệnh viện 199	Xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình
36.	Nguyễn Văn Quốc	Thiếu tá	Bệnh viện 199	Xã Lộc Bón, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế
37.	Nguyễn Văn Nhất	Đại úy	Bệnh viện 199	Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
38.	Nguyễn Văn Hoàng	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Thanh Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
39.	Nguyễn Thị Thu Trà	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Thổ Thuận, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi
40.	Lê Thị Nở	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Quế Trung, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam
41.	Lê Thị Hương Giang	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Nam Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
42.	Dương T Thu Hiền	Thượng tá	Bệnh viện 199	Xã Hòa Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
43.	Phạm Thị Lan	Trung úy	Bệnh viện 199	Xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
44.	Trương Thị Hương Giang	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Hiến Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình
45.	Trần Đức Luân	Trung úy	Bệnh viện 199	Xã Phổ Cường, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi
46.	Nguyễn Khắc Vinh	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
47.	Trần Hồng Nhung	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Hiến Khánh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
48.	Lê Thị Phong Lan	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Hương Xuân, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh
49.	Võ Thị Thu Ba	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Bình Phú, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
50.	Trần Thị Lam	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Yên Minh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
51.	Trần Lê Thiên Lý	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi
52.	Ngô Nữ Phương Thảo	Trung úy	Bệnh viện 199	Thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi
53.	Võ Đăng Linh	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã An Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình
54.	Mai Xuân Thụ	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa
55.	Ngô Văn Linh	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Lộc Diên, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

56.	Lê Thị Ngọc Diệp	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Hải Thượng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
57.	Đặng Quốc Phong	Trung úy	Bệnh viện 199	Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
58.	Lê Thị Hải Phương	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
59.	Ngô Thị Phương	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
60.	Hoàng Thị Thu Hoài	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Hải Quế, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
61.	Phạm Thị Hải Yến	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Sơn Thịnh, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
62.	Nguyễn Thị Thủy	Thượng úy	Bệnh viện 199	Phường Đông Vĩnh, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
63.	Trần Thị Ngọc Hà	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
64.	Phạm Thị Hưng	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Đại Tập, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
65.	Huỳnh Thị Kim Dung	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Duy Thành, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam
66.	Đặng Văn Vinh	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Bình Giang, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam
67.	Tổng Thị Nga	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Sơn Hòa, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
68.	Nguyễn Đình Cát	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Kỳ Trinh, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
69.	Bùi Xuân Hùng	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Quỳnh Long, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
70.	Trần Thị Ngọc	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Thái Hòa, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
71.	Nguyễn Thị Hoài Hương	Đại úy	Bệnh viện 199	xã Hoài Châu, huyện Hoài Sơn, tỉnh Bình Định
72.	Châu Thị Mỹ	Thượng úy	Bệnh viện 199	xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng
73.	Trần Thị Thơ	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã An Vĩnh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
74.	Đinh Thị Hương	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Quỳnh Hưng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
75.	Bùi Thị Nhung	Đại úy	Bệnh viện 199	Xã Nam Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
76.	Nguyễn Thị Thắm	Thượng úy	Bệnh viện 199	Xã Yên Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh